

## **BỘ ĐỀ KIỂM TRA**

# **NGŨ VĂN 8**

## **THEO TỪNG THỂ LOẠI CÓ ĐÁP ÁN**

<b>STT</b>	<b>THỂ LOẠI</b>	<b>TRANG</b>
1	Truyện lịch sử	2-34
2	Truyện hiện đại	35-170
3	Thơ sáu chữ, bảy chữ	171-268
4	Thơ đường luật	269-366
5	Truyện cười	367-374
6	Văn nghị luận	374-431
7	Văn bản thông tin	431-455

## 1. TRUYỆN LỊCH SỬ

### ĐỀ KIỂM TRA .

### MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8

(Thời gian làm bài: 90 phút)

#### I. MA TRẬN

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng ca		
			TN KQ	TL	TN KQ	TL	TN KQ	TL	TN KQ	TL	
1	Đọc hiểu	Truyện lịch sử	3	0	5	0	0	2	0		60
2	Viết	Kể về một chuyến đi	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
<b>Tổng</b>			<b>15</b>	<b>5</b>	<b>25</b>	<b>15</b>	<b>0</b>	<b>30</b>	<b>0</b>	<b>10</b>	<b>100</b>
<b>Tỉ lệ %</b>			<b>20%</b>		<b>40%</b>		<b>30%</b>		<b>10%</b>		
<b>Tỉ lệ chung</b>			<b>60%</b>				<b>40%</b>				

#### II. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Chương/	Nội dung/Đơn	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức
----	---------	--------------	-----------------	----------------------------------

	Chủ đề	vị kiến thức		Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Độc hiểu	Truyện lịch sử	<p><b>Nhận biết:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết đề tài, bối cảnh, chi tiết tiêu biểu.</li> <li>- Nhận biết được nhân vật, cốt truyện, tình huống, các biện pháp xây dựng nhân vật.</li> </ul> <p><b>Thông hiểu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích được tình cảm, thái độ của người kể chuyện.</li> <li>- Hiểu và lí giải được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.</li> <li>- Xác định được câu hỏi tu từ được sử dụng trong văn bản.</li> <li>- Xác định được nghĩa tường minh và hàm ý.</li> </ul> <p><b>Vận dụng:</b></p>	3TN	5TN	2TL	

			- Nêu được những thay đổi trong suy nghĩ, tình cảm, nhận thức của bản thân sau khi đọc văn bản.				
2	<b>Viết</b>	Kể về một chuyến đi	<p><b>Nhận biết:</b> Nhận biết được yêu cầu của đề về kiểu bài kể về chuyến đi.</p> <p><b>Thông hiểu:</b> Viết đúng về nội dung, về hình thức (Từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản...)</p> <p><b>Vận dụng:</b></p> <p>Viết được một bài văn kể về một chuyến đi có trình tự hợp lí, có yếu tố tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm. trong quá trình viết có sử dụng thuyết minh các hoạt động, sự kiện.</p> <p><b>Vận dụng cao:</b></p> <p>Có sự sáng tạo về dùng từ, diễn đạt, lựa chọn điểm ấn tượng để kể, có biểu cảm tốt để người đọc thấy hấp dẫn.</p>				1TL*
<b>Tổng</b>				<b>3TN</b>	<b>5TN</b>	<b>2 TL</b>	<b>1 TL</b>
<b>Tỉ lệ %</b>				<b>20</b>	<b>40</b>	<b>30</b>	<b>10</b>

Tỉ lệ chung		60	40
-------------	--	----	----

### III. ĐỀ KIỂM TRA SỐ 1

#### PHẦN I. ĐỌC (6.0 điểm)

##### Đọc văn bản sau:

Gần trưa, Chiêu Minh vương hộ tống nhà vua tiền Trần Quốc Tuấn ra bến Đông làm lễ tế cờ xuất sư. [...] Không khí trang trọng đến tức thở. Nhân Tông vái Trần Quốc Tuấn và phán:

- Từ nay việc an nguy của giang sơn xã tắc trăm xin trao cho Quốc công.

Trần Quốc Tuấn nghiêm trang đáp lễ:

- Lão thần thề không để nhục mệnh của bệ hạ.

Nhân Tông ban kiếm Thượng Phương, trao quyền chém trước tâu sau cho Trần Quốc Tuấn. Nhà vua chăm chú nhìn vị tướng già và thấy Trần Quốc Tuấn quắc thước lạ lùng.

Từ trên đài cao, Trần Quốc Tuấn lặng nhìn các đội quân hàng ngũ chỉnh tề bên dưới. [...] Trần Quốc Tuấn thấy tất cả sức mạnh của dân tộc từ nghìn xưa truyền lại nâng cao tâm hồn ông lên khiến cho hai vai ông dư sức gánh sứ mệnh nặng nề. Ông hét lớn:

- Bớ ba quân!

Tiếng dạ vang dậy kinh thành và sông nước.

Trần Quốc Tuấn lại hét tiếp:

- Quan gia đã hạ chỉ cho ta lĩnh cờ tiết chế cùng các người xuất sư phá giặc. Kiếm Thượng Phương đây! -Trần Quốc Tuấn nâng cao kiếm lên khỏi đầu.

- Ai trái mệnh, phản dân, hại nước, ta sẽ nghiêm trị không tha.

Quân sĩ lại đồng thanh dạ ran. Nhân Tông vẫy Dã Tượng lại gần, cầm lấy cái gậy trúc xương cá của Trần Quốc Tuấn. Nhà vua ân cần trao cây gậy cho vị tướng già và dặn dò: [...]

- Trọng phụ tuổi đã cao, xin vì trăm, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏe.

(Trích Trên sông truyền hịch, Hà Ân)

##### Lựa chọn đáp án đúng:

**Câu 1.** Ý nào nói đúng về phương thức biểu đạt của văn bản?